

CỔ VẬT VIỆT NAM

CƠ DUYÊN NÀO NGỌC QUÝ TÙ PHỦ CHÚA NGUYỄN ĐẾN TAY VUA CÀN LONG ?

Hoà Baïnh Thaô*

Sử liệu trong mỗi bộ sử, đôi khi chỉ cung cấp được một góc cạnh của sự thực; bởi vậy người nghiên cứu cần kiên nhẫn tổng hợp từ nhiều nguồn khả tín, để tái tạo nên bức tranh quá khứ. Với cách làm này, chúng ta hãy bơi lội qua các dòng sử Việt, Trung Quốc; để biết ngọn ngành về số phận của viên ngọc *Bình định hợp phù* của chúa Nguyễn, đã nổi trôi theo thời cuộc như thế nào?

Câu chuyện bắt đầu bởi *Đại Nam chính biên liệt truyện*, mục Ngụy Tây, chép về những ngày khởi đầu nổi dậy của anh em nhà Tây Sơn. Lúc bấy giờ có bọn lái buôn người Tàu như Tập Đinh, Lý Tài⁽¹⁾ họp đảng theo Nguyễn Nhạc; bọn chúng rất hung hăng, khi ra trận đều uống rượu say, cởi trần, xông vào quyết chiến:

"Bọn lái buôn người Tàu là Tập Đinh, Lý Tài cũng đều tụ đảng hưởng ứng với Nhạc. Nhạc liên kết để được trợ giúp, ban cho Tập Đinh làm Trung nghĩa quân, Lý Tài là Hòa nghĩa quân; lại chọn những thổ nhân cao lớn, cho cao tóc kết bím, hợp chung với quân người Tàu. Khi đánh trận thì uống rượu say, cởi trần, cổ đeo giấy vàng, bạc, để tỏ ý quyết tử. Mỗi lần xung phong, thì quan binh không ai chống nổi."

Tháng 12 năm ấy [Quý Tỵ 1773] Tiết chế Tôn Thất Hương dẫn nội quân và thân binh mở cuộc tiễu trừ lớn lao, tiến đến núi Bích Khê (thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định), bị tướng giặc Tập Đinh và Lý Tài phục binh giết chết, quân còn sống sót đều tan vỡ, Nhạc tiến chiếm Quảng Ngãi...

Tiếp đến, *Đại Nam chính biên liệt truyện* cho biết vào năm Ất Mùi [1775] quân chúa Trịnh miền Bắc do Hoàng Ngũ Phúc chỉ huy vượt đèo Hải Vân giao tranh với quân Tập Đinh; Hoàng Ngũ Phúc dùng kỵ binh đánh ép, khiến quân Tập Đinh thua to; lại nhân bị Nguyễn Nhạc nghi ngờ muốn giết, nên Tập Đinh lo sợ cùng bè đảng trốn về Quảng Đông, rồi bị nhà Thanh giết:

"Quân của Tập Đinh bị quân kỵ của Trịnh đánh ép, số tử thương rất đông; Nhạc và Lý Tài rút lui về Bản Tân. Nhạc cho Tập Đinh là người hung bạo, khó kiềm chế; lại nhân mới bại binh, cũng mưu muốn giết hắn. Tập Đinh sợ chạy về Quảng Đông, về sau bị Tổng đốc nhà Thanh giết."

* New Jersey, Hoa Kỳ.

Việc Tập Đinh và đồng bọn trốn về Quảng Đông đã đến tai vua Càn Long vào cuối năm Ất Mùi [1775]. Trong các văn bản *Thanh thực lục* cái tên Tập Đinh dùng tại An Nam, được đổi lại theo tên chính thức của y tại quê hương Triệu Châu, Quảng Đông là Lý A Tập. Nhằm phúc đáp lời tâu của Tổng đốc Lưỡng Quảng Lý Thị Nghiêu về vụ án Lý A Tập và đồng đảng; vua Càn Long đích thân đề ra biện pháp xử lý, cùng tỏ ra lưu tâm đến việc tịch thu các tài sản của bọn chúng cướp được tại Thuận Hóa, An Nam:

Ngày 7 Canh Thìn tháng 11, năm Càn Long thứ 40 [28/12/1775]

Lại dụ:

“*Bọn Lý Thị Nghiêu tâu: ‘Lại bắt được Lý A Tập [李阿集] ngầm vượt đến An Nam gây chuyện, trong vụ án có bọn Lưu A My, Tôn A Hiển 9 tên. Cùng tại trang viên của tên tội phạm A Kỳ, thuộc vùng trang trại của A Nhiêm; tìm ra một quyển sổ ghi 72 tên tội phạm, đều người tại vùng Triệu Châu. Hiện tại sai Ủy viên, chiếu theo tên mà tróc nã; rồi giải đến tinh phủ thẩm, định tội.’*

“*Bọn phi này dám từ đất Quảng Đông ngầm vượt đến An Nam nhận chức quan của ngụy, đúng là loại không tuân pháp luật. Nếu trên biển cướp đoạt tài sản, hoặc hung ác giết người; đáng tróc nã gấp để xử tội nặng. Nếu chỉ nán ná tại nước ngoài gây chuyện, rồi sợ tội trốn trở về; không như tên Trương Trọng Trung tại tỉnh Tứ Xuyên, trốn cùng quân nội địa, rồi trở thành kẻ chủ mưu; thì có thể khoan hồng giảm cho tội chết. Nay truyền dụ cho Lý Thị Nghiêu, khi bắt được các phạm nhân; ngoại trừ gia sản của chúng, cùng những vật kiện vàng bạc cướp được tại Thuận Hóa, thì điều tra rõ rồi đem nộp quan; lại đem các phạm nhân ra tra tấn, nếu như phạm tội cướp của giết người, thì thẩm vấn minh bạch rồi xử tử. Số còn lại hạch hỏi kỹ tình tội, những kẻ hơi nặng phát vãng đến Y Lê, Ách Lỗ Đặc⁽²⁾ làm nô lệ; tội ít hơn thì phát vãng đến các xứ Ô Lỗ Mộc Tè⁽²⁾ làm nô lệ cho quân lính. Loại tội nhẹ thì phân phát đến các tỉnh an sáp, nhưng không được cho lưu tại quê nhà, khiến lâu ngày này ý đi theo con đường cũ. Những kẻ lúc giải đi mà đào thoát, bắt được lập tức cho xử tử tại chỗ. Đem dụ này theo độ khẩn 400 dặm [1 ngày], truyền dụ để hay biết.’* (Cao Tông thực lục quyển 996, trang 12-13).

Tiếp tục nhận được tờ tâu thứ hai của Lý Thị Nghiêu, trình lên những người có công trong vụ bắt Lý A Tập và bè đảng, vua Càn Long khen lao và đòi hỏi phải đưa những nhân viên này lên bộ, dẫn gặp mặt trực tiếp. Phải chăng Càn Long cho rằng đây là vụ án lớn, có nhiều đồ quý giá tịch thu được, nên phải dẫn các viên chức phụ trách vụ án đến kinh đô Bắc Kinh xa cách hàng vạn dặm, để hỏi han cho rõ ràng, tránh sự che giấu của thuộc cấp:

Ngày 9 Nhâm Tý tháng 12, năm Càn Long thứ 40 [29/1/1776]

Dụ các quân cơ đại thần:

“Cứ lời tâu của Lý Thị Nghiêu qua tấu triệp nội dung ‘Theo lời bẩm báo của Tham tướng Vương Trung Lập doanh Hải Khẩu về việc bắt được các phạm nhân cướp biển; Tuần kiểm Vương Dục Tú bắt được đầu sỏ giặc Hồng A Hán, cùng tra cứu việc bọn Lý A Tập lén vượt biên đến nước Phiên bên ngoài, nhận chức tước ngụy.’

“Việc liệu biện rất tốt; họ Lê, Nguyễn tại An Nam hai bên cùu địch, cùng Nguyễn Ông Cổn [Nguyễn Nhạc] đầy tham vọng; hãy xếp lại đó không bàn đến. Còn như bọn Lý A Tập là dân nội địa, to gan dám vượt biên ra nước Phiên bên ngoài; nhân cảnh nội chiến, nhận chức ngụy, thực thuộc loại không tuân pháp luật quá lăm; đáng phải cấp tốc thẩm vấn minh bạch, xử theo tội nặng. Những đồ vật vàng bạc chúng cướp đoạt được, cùng tài sản các phạm nhân hiện đang gởi giấu, đều phải điều tra minh bạch, tịch thu nạp vào cửa quan. Còn như binh đinh Quách Anh Lý nhận hối lộ, thu vé gửi cho người đàn bà nước Phiên, thực trái pháp luật, đáng tra tấn xử tội nặng. Các địa phương tại duyên hải, nếu gặp bọn dân gian tại biển gây sự; các quan văn võ lưu tâm quan sát điều tra, bẩm báo đúng lúc, nghiêm khắc tróc nã tra xử, thì bọn nhỏ bé tự nhiên phải nghe tiếng mà rụt lại; nơi cương giới ven biển chẳng mấy lúc trở nên ninh thiếp.

Tỉnh Quảng Đông liệu biện vụ án này, thấy được ngày thường đã tuần phong nghiêm mật. Những viên chức tra bắt được bọn cướp như Tham tướng Vương Trung Lập, Tri huyện Uông Cầu, Tuần kiểm Lưu Dục Tú, cùng Phòng hộ gian dân Phó tướng Ngô Bản Hán, cùng các Tri huyện Hứa Hiến, Nhậm Quả thẩm tra truy nã gian dân; đều là những người trung thực được việc. Nay ra lệnh cho bọn Tổng đốc hỏi han khảo sát, rồi dẫn lên bộ để gặp. Đem dụ này theo độ khẩn 400 dặm [1 ngày] để truyền dụ hay biết. (Cao Tông thực lục quyển 998, trang 15-16).

Rồi nhân các phạm nhân từ An Nam trở về tỉnh Phúc Kiến cung khai thêm, vua Càn Long đòi hỏi Lý Thị Nghiêu phải điều tra tiếp. Riêng về của cải, châu báu tịch thu được, trong văn bản xác nhận triều đình chỉ mới nhận được Bình định ngọc phù, còn các loại khác thì quy định rằng vàng và châu báu thì đem nộp triều đình, bạc nén thì đưa vào ngân khố tịnh, riêng tài sản nặng cùng ruộng đất được đem bán hóa giá:

Ngày 19 Nhâm Tuất tháng 12, năm Càn Long thứ 40 [8/2/1776]

Dụ các quân cơ đại thần:

“Hôm nay bọn Chung Âm tâu ‘Bọn Lý A Tập tại An Nam nhận chức ngụy từ Nguyễn Ông Cổn, dùng binh gây sự. Căn cứ vào bọn Âu Thịnh Tổ, Vương Tứ Hải từ An Nam trở về đất Mân [Phúc Kiến], rồi bị bắt khai rằng:

Họ Lê tại An Nam trú tại Đông Kinh, vốn triều cống và được triều đình ta phong tước hiệu. Phía tây nam nước này, vốn bị họ Nguyễn chiếm cứ. Gần đây vương họ Nguyễn mất, người con thứ nối dõi; có Nguyễn Nhạc, tức Nguyễn Ông Cổn, tự xưng là Tây Sơn vương, lấy danh nghĩa trù gian, lập dòng đế. Y chiêu tập dân nội địa là bọn Lý A Tập, Lý A Trí, chia quân binh mã thuyền bè, tranh đoạt các nơi; lại lừa dối dân Phiên sai khiến nhận chức. Rồi Vương Đông Kinh sai viên Quốc lão⁽³⁾ mang quân đánh, Nguyễn Nhạc thua bại, bọn Lý A Trí, Lý A Tập chia nhau trốn tránh.'

"Án này trước đây đã được Lý Thị Nghiêу lần lượt tấu báo rằng đã bắt được bọn tội phạm, tra tấn lấy cung đều xưng Nguyễn Nhạc chiêu tập dân Phiên, dấy binh gây sự, cuối cùng binh bại người tan; không nói đến việc Vương Đông Kinh sai Quốc lão mang binh đánh nên thua. Nay bọn Âu Thịnh Tổ tại tỉnh Mân cung khai về sự tình, so với nguyên cung từ Quảng Đông không phù hợp. Hai họ Lê, Nguyễn từ trước đến nay vốn không hòa mục; nay họ Nguyễn gây hấn với nhau, vốn không liên quan đến họ Lê, vậy Vương họ Lê không đáng phải mang binh công kích. Hoặc giả họ Lê thừa cơ họ Nguyễn có nội chiến, muốn tiếng hưng binh dẹp loạn, hy vọng thôn tính đất này để trừ hậu hoạn, cũng không chừng? Về vụ án bọn Lý A Tập hiện còn tại Quảng Đông, lệnh Lý Thị Nghiêу lập tức cho thẩm vấn thêm rõ, nhằm được tình tiết xác thực, sao lục cung từ tâu lên.

"Tái bút: Tra xét các vật Lý A Tập cướp được tại thuyền trong đó có Bình định ngọc phù được trình tiến, ngoài ra có hay không các vật trân quý khác, cùng với các tài sản cộng lại được bao nhiêu, thì chưa tâu đến. Lệnh Lý Thị Nghiêу, lại cho tra rõ lần nữa, trong số tài vật của Lý A Tài như các loại vàng, châu ngọc; phải tâu rõ giải giao về kinh đô; riêng bạc lượng tồn trữ tại tỉnh nhập vào cửa quan lưu dùng; các vật thô nặng và ruộng đất tài sản thì hóa giá sung công. Nay đem gộp các văn kiện, truyền dụ để hay biết. (Cao Tông thực lục quyển 990, trang 15-16).

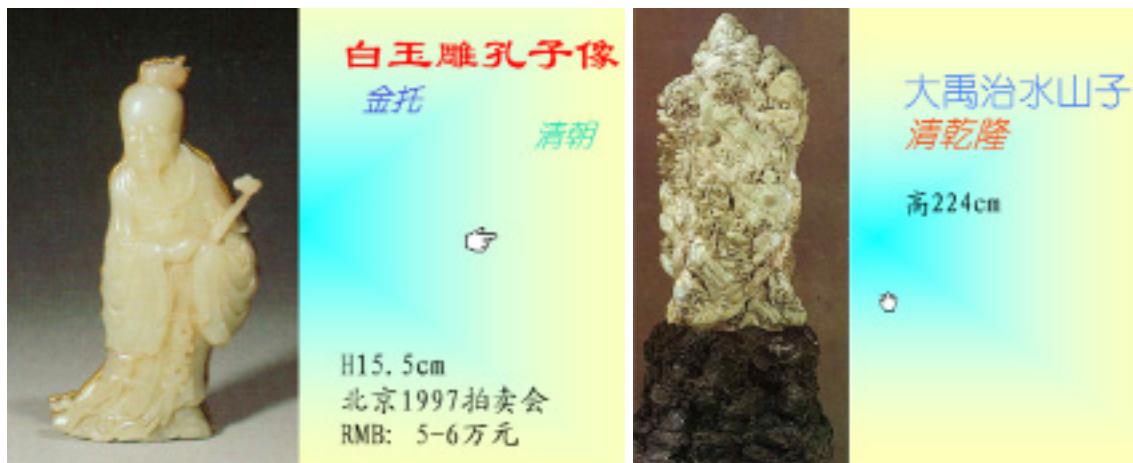
*

* * *

Lịch sử Trung Quốc xác nhận rằng dưới thời vua Càn Long, ngọc khí Trung Quốc thịnh đại nhất. Vua Càn Long mê ngọc một cách phi thường; ngoài việc thu thập, phân biệt, thậm chí cải chế các loại ngọc đời Hạ, Thương, Chu; trong cung đình nhà Thanh còn để lại ngọc cũ được cải chế rất nhiều. Ngọc khí được phân loại như sau:

- Bội sức: loại đeo trang sức.
- Sinh hoạt dụng khí: loại dùng trong sinh hoạt.
- Trần thiết ngọc khí: loại trần thiết.
- Văn phòng dụng khí: loại dùng trong văn phòng.

Sau đây là vài tác phẩm tiêu biểu.



Tác phẩm: *Bạch ngọc điêu Khổng Tử tượng*
(Tượng Khổng Tử khắc trên bạch ngọc), đặt trên
khay vàng, đời Thanh, cao 15,5cm.

Tác phẩm: *Đại Vũ trị thủy sơn tử*
(Hình núi ghi công vua Vũ trị thủy),
đời Thanh Càn Long, cao 224cm.

Một ông vua mê ngọc như Càn Long, có được ngọc *Bình định hợp phù* thì vui mừng vô cùng; không chỉ lo nâng niu, tàng trữ như những tay mê đồ cổ ngoạn tẩm thường, nhà vua lại đích thân làm thơ Ngự chế. Trong *Càn Long ngự chế thi tập* có bài thơ do Càn Long đề năm Bính Thân [1776] nhan đề *Bình định hợp phù thi*, kèm lời chú như sau:

“高宗御制诗集”乾隆乙未题平定合符诗注云李侍尧奏，粤民李阿集私越边界，至安南国之顺化，其地在安南王城西南，远隔重洋，昔为阮姓窃据，历几世皆称顺化王，与安南黎王世仇。会顺化王死，有子二，嫡幼而庶长，先立。其舅擅威福，有同姓阮翁袞者，以除奸立嫡为名，募兵自称西山王，逼顺化城，二子皆出走。李阿集以战功封开国公。阮翁袞思自立，众解不从李，阿集入海遇顺化二子舟，劫夺其财，携家回内地，为有司所执，籍其家，得调兵玉符，上下各一，左右凿枘相应，形圆而隋镌小篆文云云。

“*Người dân Quảng Đông tên Lý A Tập ngầm vượt biên giới, đến đất Quảng Nam, An Nam. Đất này tại phía tây nam thành của Vương An Nam, cách trớ trùng dương, trước đây do họ Nguyễn chiếm cứ, trải qua mấy đời đều gọi là Vương Thuận Hóa; người này có mối thù với Vương nhà Lê. Gặp lúc Vương Thuận Hóa mất; Vương có 2 con, dòng đích thì còn nhỏ, nhưng dòng thứ thì lớn tuổi nên được lập, người cậu⁽⁴⁾ lại tự tiện ban uy phúc. Có một người cùng họ là Nguyễn Ông Cổn⁽⁵⁾ lấy lý do trù gian để lập dòng đích, mô binh tự xưng là Vương Tây Sơn; bức bách thành Thuận Hóa, hai người con đều chạy trốn ra ngoài. Lý A Tập nhờ chiến công [giúp Tây Sơn] được phong Khai quốc công. Rồi Nguyễn Ông Cổn muốn tự lập, đỗ đảng bỏ không theo. Bọn Lý A Tập rút ra biển, gặp thuyền của 2 người con [Vương Thuận Hóa], cướp đoạt tài sản, đem gia quyến trở về nội địa, bị quan sở tại bắt. Tịch thu gia tài, thu được Hợp phù điêu bình bằng ngọc, có hai phần trên dưới, phía trái và phải có cán, khoan lỗ tương ứng. Hợp phù hình tròn, hoa văn; trên khắc bằng chữ tiếu triện...*”

Chú thích trên tuy vẫn tắt nhưng đã cung cấp được các yếu tố sau đây:

- Tổng quát hóa được lịch sử nước ta lúc bấy giờ: khởi đầu bởi chia rẽ Nam Bắc, giữa hai họ Trịnh Nguyễn; họ Trịnh tại đất Bắc núp bóng dưới danh hiệu vua Lê. Tiếp đến vào hậu bán thế kỷ thứ 18, tại miền Nam Trương Phúc Loan chuyên quyền, nhân chúa Nguyễn Phúc Khoát mất [Ất Dậu, 1765], bèn lập con thứ là Nguyễn Phúc Thuần lên ngôi. Bấy giờ Nguyễn Nhạc tại Tây Sơn nổi dậy, kết án Trương Phúc Loan và hô hào lập dòng đích; rồi lần lượt chiếm Quy Nhơn, Quảng Ngãi, bức bách Thuận Hóa.

- Giải thích ngọc *Bình định hợp phù* dùng để điều binh, nhằm bình định đất nước. Đây là loại binh phù để điều binh khiển tướng, ngọc được khắc chữ và phù hiệu, rồi được cắt làm hai; giao cho vị tướng quân trấn thủ nơi cõi ngoài một nửa. Khi sứ giả từ phủ Chúa đi truyền lệnh, thì mang nửa còn lại của viên ngọc đi kèm, đến nơi vị tướng quân và sứ giả cho ráp hai phần viên ngọc với nhau xem có ăn khớp không, để làm tin.

- Chú thích cho biết ngọc này và những của báu khác do Lý A Tập cướp được trên thuyền của hai người con Chúa. Duyệt lại *Đại Nam thực lục tiền biên*, được biết vào tháng 2 năm Ất Mùi [1775] đoàn thuyền đi biển vào Nam của chúa Nguyễn Phúc Thuần bị bão, chỉ riêng chiếc thuyền chở chúa và Thế Tổ Cao Hoàng (14 tuổi) [Gia Long] thoát nạn, còn các thuyền khác bị chìm. Như vậy có thể bọn Lý A Tập đã thừa dịp cướp của trên những chiếc thuyền bị nạn.

H B T

CHÚ THÍCH

- (1) Lý Tài sau này bỏ Tây Sơn vào Gia Định theo nhà Nguyễn, bị quân Đông Sơn của Đỗ Thanh Nhân giết tại Tam Phụ [tức Ba Giồng, tỉnh Định Tường] vào năm Đinh Dậu [1777].
- (2) Ách Lỗ Đặc tức Ngạch Lỗ Đặc, tên một bộ lạc Mông Cổ xưa, nay thuộc tỉnh Tân Cương. Ô Lỗ Mộc Tề, Y Lê cũng thuộc tỉnh Tân Cương.
- (3) Quốc lão: chỉ Hoàng Ngũ Phúc, danh tướng của chúa Trịnh
- (4) Người cậu: chỉ Trương Phúc Loan.
- (5) Nguyễn Ông Cổn: tức Nguyễn Nhạc.

TÓM TẮT

Từ những ghi chép trong *Đại Thanh thực lục*, đối chiếu với sử liệu Việt Nam, tác giả bài viết dựng lại câu chuyện một nhóm hải tặc Trung Hoa quy thuận quân Tây Sơn, nhân lúc tình hình hỗn loạn ở Đà Nẵng Trong đã cướp đoạt nhiều vàng bạc, châu báu mang về Trung Quốc, trong đó có viên ngọc quý mang tên *Bình định hợp phù*. Viên ngọc được dâng lên vua Càn Long và ông vua “mê ngọc” này đã viết ngay một bài thơ Ngự chế ca ngợi. Không biết viên ngọc quý này nay thất lạc phương nào?

ABSTRACT

ON WHAT OCCASION DID THE PRECIOUS GEM FROM THE NGUYỄN LORD'S OFFICIAL RESIDENCE FALL INTO THE HANDS OF EMPEROR QIANLONG?

From notes in the *Annals of the Qing Dynasty* compared to Vietnamese historical records, the author sets forth the story of a group of Chinese pirates who yielded to the Tây Sơn army. Taking advantage of the chaotic situation in Đà Nẵng Trong (Cochinchina), they robbed a lot of valuables, among them was a precious gem called *Bình định hợp phù* (Insignia of Pacification). The gem was offered to Emperor Qianlong and that “adorer of gems” immediately composed a poem to praise it. Until now, nobody knows where it is.